**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 1 THÁNG 2 LỚP LÁ**

**(TỪ NGÀY 03/02 ĐẾN 07/02)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **THỨ 2** | **THỨ 3** | **THỨ 4** | **THỨ 5** | **THỨ 6** |
| **Đón trẻ - Trò chuyện sáng** | - Trẻ tự chọn đồ chơi trẻ thích để chơi theo nhóm, trong quá trình chơi, cô nhắc trẻ nói vừa đủ bạn cùng nhóm nghe |
| **Thể** **dục sáng** | - Khởi động: Trẻ đi thành vòng tròn kết hợp với: đi bình thường, đi kiễng chân, đi bình thường, đi nhón gót, đi bình thường, đi khom lưng, đi bình thường, chạy chậm, đi bình thường, chạy nhanh, chạy chậm, chạy chậm dần, đi chậm và dừng lại (về đội hình hàng ngang).- Trẻ tập bài tập phát triển chung: hô hấp. tay, bụng, chân, bật.- Hồi tĩnh: Đi thở sâu, hít thở nhẹ nhàng. |
| **Hoạt động học****Nội dung 1****Nội dung 2** | **Thể chất**Bật qua vật cản 15 - 20cm | **Khám phá xã hội**Rau ăn lá, rau ăn củ, rau ăn quả | **Âm nhạc**Vỗ tiết tấu nhanh: Em đi chơi thuyền | **Làm quen với toán**Tách 10 đối tượng ra thành 2 phần | **Kể chuyện**Chuyện ở khu vườn nhỏ |
| Làm quen truyện "Chuyện ở khu vườn nhỏ" | Thực hiện tập Bé tập tô trang 11 | **Làm quen chữ viết**Chữ g,y | **Tạo hình**Làm chú thỏ tặng bạn |  Thực hiện tập KPKH và xã hội trang 10 |
| **Chơi góc** | **1. Trò chơi phân vai:**- Diễn biến các trò chơi ngày càng hợp lý, mạch lạc chủ  động - Trẻ tưởng tượng đang khám bệnh, nhắc nhở bệnh nhân cần uống đủ thuốc, dặn dò...- Trước và sau khi chơi biết tự sắp xếp bày đồ chơi, cất dọn**2. Góc toán** - Biết cách đo độ dài và nói kết quả đo (NT: C 23, CS 106)  - Trẻ chơi đo chiếu cao bạn, đo cái bàn học, đo kệ góc chơi **3. Góc âm nhạc:**- Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu: chậm, phối hợp)Trẻ nghe vận động nhạc mùa xuân "chúc xuân, Mùa xuân ơi, cùng múa hát mừng xuân ..." nhạc dân ca " lý cây đa, lý cây bông" biết biểu lộ cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, động tác phù hợp giai điệu bản nhạc.**4. Góc tạo hình**- Trẻ tự chọn vật liệu tạo hình:- Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm (NT: C22, CS102). Xé tranh vẽ trong họa báo, hình ảnh bé thích. Xé dán tạo hoa, cây, quả ... Tô vẽ thêm chi tiết để tạo thành bức tranhNặn các loại quả bé thích**5. Trò chơi có luật:**- Cho trẻ quan sát các mẩu cờ,cách chơi cờ.- Phổ biến hướng dẫn các luật chơi của trò chơi, tham gia chơi cùng trẻ.Các trò chơi:  - lắc xí ngầu chọn chữ cái- Nhanh tay, lẹ mắt.- Ai đoán giỏi.**6. Góc đọc sách**- Trẻ tự chọn sách đọc.- Sao chép thơ- Chơi kể chuyện theo tranh |
| **Chơi ngoài trời** | * Quan sát: một số cây hoa trong sân trường
* Trò chơi vận động: Ném còn, Trồng nụ trồng hoa, Nhảy dây, Bỏ lá, Ai nhảy khéo …
* Trò chơi dân gian: Đi cà kheo, Kéo bóng bầu dục, Tạt ống chỉ ….
* Chơi tự do: Chơi với một số đồ chơi có trong sân trường: chơi cát, tìm đồ ăn cho con vật, đi cà kheo, chơi ném vòng, vận động liên hoàn: đi trong đường hẹp, bật tại chỗ.
* Tưới cây, nhặt lá cây
 |
| Ăn ngủ, vệ sinh | - Giờ ngủ: phân công trãi chiếu ngay ngắn. Sau khi ngủ dậy tự biết cất gối chiếu gọn gàng.- Biết xếp quần áo sau khi thay đồ.- Trẻ tự phân công sắp chiếu ngay ngắn. Sau khi ngủ, trẻ biết tự sắp xếp gối chiếu ngay ngắn.- Biết ngủ đúng vị trí bạn trai, bạn gái; giữ trật tự khi ngủ.- Giờ thay đồ, trẻ biết nhờ bạn kéo dây kéo, cài nút sau lưng. Chọn trang phục ấm để mặc trời lạnh.- Biết cùng nhau phụ cô sắp ghế dọn bàn ăn xế. |
| **Học ngoại khóa** | Anh văn, vẽ | Nhịp điệu | Anh văn, vẽ | Nhịp điệu |  |
| **Sinh hoạt chiều** | Trẻ xem truyện Bu Bu đi lạc | Trẻ tự chọn một số đồ chơi cùng rủ nhau chơi, biết chia sẻ, không tranh giành | Trẻ kể lại chuyện Gấu con bị đau răng đã được nghe cô kể . | Trẻ chơi đồ chơi mới | Trẻ ráp, tô đồ chữ cái |